

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST

Ngày 12-01-2018

V/v ly hôn
và tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lành.
2. Bà Trần Thị Lê Na.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 597/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 về việc “*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tô H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 43 đường T, tổ 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện ngày 02-6-2017, bản tự khai ngày 05-6-2017, đơn đề nghị giải quyết xét xử vắng mặt ngày 15-10-2017, đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt ngày 26-11-2017 và ngày 26-12-2017, nguyên đơn là chị Bùi Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Tô H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 11-7-2008. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng nhau và thường xuyên cãi vã. Năm 2010, chị và anh H vào P sinh sống nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện, anh H đã đi vào Đồng Nai làm việc; từ đó, chị và anh H sống ly thân và cắt đứt mọi liên lạc. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Tô H.

Chị và anh H có một con chung là cháu Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 21-4-2009. Hiện cháu H1 đang ở với chị nên khi ly hôn, nguyện vọng của chị là được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thúy H1 và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung.

2. Tại đơn đề nghị ngày 13-10-2017, bị đơn là anh Nguyễn Tô H trình bày:

Ngày 13-10-2017, anh nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án giữa anh và chị Bùi Thị T xin ly hôn. Anh cũng có đơn gửi ra huyện L đề nghị Tòa án nhân dân huyện giải quyết ly hôn vì anh và chị T không thể sống hạnh phúc với nhiều lý do. Nay, chị T có đơn xin ly hôn và anh hoàn toàn nhất trí. Anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị T được ly hôn.

Anh và chị T có một con chung là cháu Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 21-4-2009. Nếu chị T không có yêu cầu nuôi con, anh sẽ nuôi và không yêu cầu cấp dưỡng.

Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị T, giao cháu Nguyễn Thúy H1 cho chị Bùi Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn là chị Bùi Thị T vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Nguyễn Tô H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai để bị đơn tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Tô H đăng ký kết hôn ngày 11-7-2008 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh chị

không yêu thương, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, người nào chỉ biết bỏn phận người đó, anh chị đã sống ly thân từ năm 2010 đến nay. Mặc dù, đã được hai bên gia đình nhắc nhở, hòa giải nhiều lần nhưng anh chị vẫn tiếp tục sống ly thân và bỏ mặc nhau.

Chính vì vậy, đã có đủ cơ sở để nhận định rằng, tình trạng hôn nhân của họ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, quan hệ vợ chồng đã thực sự không thể hàn gắn được nữa, mục đích của hôn nhân là xây dựng một gia đình hoà thuận, hạnh phúc không đạt được nên yêu cầu của chị Bùi Thị T về việc ly hôn anh Nguyễn Tô H là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về con: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Tô H có một con chung là cháu Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 21-4-2009. Xét thấy, từ nhỏ cho đến nay cháu H1 ở với chị T, được chăm sóc, nuôi dạy chu đáo, chị T có công việc và thu nhập ổn định nên đủ khả năng, điều kiện để nuôi dưỡng con, đảm bảo được cuộc sống và sự phát triển bình thường về mọi mặt cho con và cháu H1 cũng có nguyện vọng được ở với chị T; nguyện vọng của chị T và cháu H1 là chính đáng, đúng pháp luật, đảm bảo quyền lợi của con vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu H1 cho chị T tiếp tục trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Chị T là nguyên đơn xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị T; chị Bùi Thị T được ly hôn anh Nguyễn Tô H.

2. Giao cháu Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 21-4-2009 cho chị Bùi Thị T trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được

sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Chị Bùi Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0001253 ngày 05-6-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; chị Bùi Thị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Các đương sự;
- UBND xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (GCNKH số 33, quyền số 01 ngày 11-7-2008);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền